**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: Đạo đức Lớp 5**

***Bài 5:* EM VƯỢT QUA KHÓ KHĂN TRONG HỌC TẬP VÀ CUỘC SỐNG Tiết 12  
Thời gian thực hiện, ngày 25 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

*-* Chăm học, chăm làm, vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống.

*-* Có ý thức trách nhiệm với bản thân, vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống.

*-* Xác định được khó khăn của bản thân trong học tập và cuộc sống.

*-* Tìm được những cách giải quyết khác nhau cho cùng một vấn đề (qua hoạt động sắm vai).

– Vượt qua được những khó khăn trong học tập và trong cuộc sống.

– Kể được một số biểu hiện của vượt qua khó khăn.

– Biết vì sao phải vượt qua khó khăn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học liệu**

– SGK, SGV, VBT (nếu có).

– Giấy A4 (giấy ghi chú hoặc giấy nháp).

– Bút viết, bảng con và phấn/bút lông viết bảng; bảng nhóm được thiết kế sẵn.

– Các hình ảnh minh hoạ, tài liệu về khó khăn trong học tập và cuộc sống.

– Hoa trắc nghiệm/bộ thẻ cảm xúc.

**2. Học liệu số, phần mềm, thiết bị công nghệ**

– Máy tính, máy chiếu, bài giảng điện tử.

– Các hình ảnh lời nói, việc làm cụ thể vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống.

– Các hình ảnh minh hoạ tình huống vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động Luyện tập** *(35 phút)* |  |
| – *Mục tiêu:*  *Chăm chỉ:* Chăm học, chăm làm, vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống. *Trách nhiệm:* Có ý thức trách nhiệm với bản thân, vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống. *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Xác định được khó khăn của bản thân trong học tập và cuộc sống. *Năng lực tự chủ và tự học:* Tìm được những cách giải quyết khác nhau cho cùng một vấn đề (qua hoạt động sắm vai).  – *Nội dung:* Các ý kiến và tình huống về biểu hiện vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống.  – *Sản phẩm:* Câu trả lời của HS, tiểu phẩm sắm vai (HS tích cực tham gia hoạt động, xử lí các tình huống phù hợp, bày tỏ suy nghĩ và thái độ phù hợp, đưa ra nhiều cách giải quyết cho tình huống).  *– Phương pháp/ Kĩ thuật/ Hình thức dạy học:* Dạy học hợp tác, Dạy học giải quyết vấn đề, Đàm thoại, Đóng vai.  – *Tổ chức thực hiện:* | |
| ***Luyện tập 1. Nhận xét của em*** | |
| 1. GV có thể linh hoạt cho HS làm việc cá nhân hoặc theo nhóm. Với mỗi ý kiến (trang 28 SGK) lần lượt được nêu, GV hướng dẫn HS trình bày ý kiến cá nhân. GV có thể linh hoạt sử dụng hình thức khác tuỳ điều kiện lớp học.  *Các ý kiến:*  – *Ý kiến 1:* Để vượt qua khó khăn, cần suy nghĩ lạc quan và có niềm tin vào cuộc sống.  – *Ý kiến 2:* Những tấm gương vượt qua khó khăn sẽ làm HS cảm thấy áp lực, thiếu tin tưởng vào bản thân.  – *Ý kiến 3:* Để vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống, cần nỗ lực, kiên trì với những việc mình làm, phấn đấu đạt được mục tiêu đã đặt ra.  – *Ý kiến 4:* Những tấm gương vượt khó truyền tải và lan toả giá trị tích cực nên cần tôn trọng, yêu quý và nêu gương họ.  – *Ý kiến 5:* Mọi khó khăn trong học tập và cuộc sống đều có thể vượt qua nếu quyết tâm và tìm được cách giải quyết phù hợp.  – *Ý kiến 6:* Chúng ta cần khích lệ, động viên nhau để cùng vượt qua những khó khăn trong học tập và cuộc sống.  2. Sau mỗi ý kiến, GV nêu câu hỏi: *Vì sao em đồng tình hoặc không đồng tình với ý kiến này?* để tạo cơ hội cho HS giải thích và bày tỏ thái độ với từng ý kiến, có thể nêu ví dụ minh hoạ. GV nhắc lại ý kiến có nhiều HS trả lời chưa phù hợp để điều chỉnh nhận thức và thái độ cho HS.  3. GV nhận xét, khen ngợi HS.  4. GV kết luận trước khi chuyển sang hoạt động tiếp theo.  *Gợi ý:* Chúng ta cần đồng tình với các ý kiến: *“Để vượt qua khó khăn, cần suy nghĩ lạc quan và có niềm tin vào cuộc sống; Để vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống, cần nỗ lực, kiên trì với những việc mình làm, phấn đấu đạt được mục tiêu đã đặt ra; Những tấm gương vượt khó truyền tải và lan toả giá trị tích cực nên cần tôn trọng, yêu quý và nêu gương họ; Mọi khó khăn trong học tập và cuộc sống đều có thể vượt qua nếu quyết tâm và tìm được cách giải quyết phù hợp; Chúng ta cần khích lệ, động viên nhau để cùng vượt qua những khó khăn trong học tập và cuộc sống”.* | 1. HS lắng nghe nhiệm vụ và phản hồi về việc hiểu yêu cầu của nhiệm vụ.  2. HS làm việc nhóm và trả lời khi tương tác với GV, các HS khác.  *\* Câu trả lời mong đợi:* Đồng tình với ý kiến 1, 3, 4, 5, 6; không đồng tình với ý kiến 2.  3. HS nhận xét lẫn nhau và lắng nghe GV nhận xét.  4. HS lắng nghe GV tổng kết hoạt động, chuyển ý sang hoạt động tiếp theo. |
| ***Luyện tập 2. Bày tỏ ý kiến*** | |
| 1. GV có thể linh hoạt cho HS làm việc cá nhân hoặc theo nhóm. Với mỗi trường hợp (trang 28 – 29 SGK) lần lượt được nêu, GV hướng dẫn HS trình bày quan điểm bản thân. GV có thể linh hoạt sử dụng hình thức khác tuỳ điều kiện lớp học.  *Các trường hợp:*  \* *Trường hợp 1:* Sắp đến kiểm tra cuối học kì 1, Na và Cốm đều lo lắng nhưng cách giải quyết của hai bạn lại khác nhau. Na lên kế hoạch ôn bài và tâm sự với bạn để giải toả căng thẳng. Cốm thì chơi trò chơi điện tử, đọc truyện tranh.  *– Em đồng ý với cách giải quyết khó khăn của bạn nào? Vì sao?*  *– Chia sẻ thêm với hai bạn một số cách để vượt qua sự lo lắng trong học tập hay trong cuộc* *sống.*  *\* Trường hợp 2:*  Dù hoàn cảnh gia đình khó khăn, Kiên vẫn vươn lên để đạt nhiều thành tích trong học tập và rèn luyện. Thế nhưng, một vài bạn trong lớp vẫn không muốn vui chơi và làm việc nhóm cùng Kiên.  *– Nhận xét về thái độ của một vài bạn trong lớp với Kiên.*  *– Nếu là bạn cùng lớp với Kiên, em sẽ làm gì?*  2. Sau mỗi trường hợp, GV nêu câu hỏi *Vì sao em đồng tình hoặc không đồng tình với đề xuất này?* để tạo cơ hội cho HS giải thích và bày tỏ thái độ với từng việc làm, có thể nêu ví dụ minh hoạ. GV nhắc lại trường hợp có nhiều HS trả lời chưa phù hợp để điều chỉnh nhận thức và thái độ cho HS.  3. GV nhận xét, khen ngợi HS.  4. GV kết luận trước khi chuyển sang hoạt động tiếp theo.  *Gợi ý:*  *– Trường hợp 1:* Đồng tình với cách giải quyết khó khăn của bạn Na vì Na biết lên kế hoạch ôn bài và tâm sự với bạn để giải toả căng thẳng; không đồng tình với Cốm vì Cốm chơi trò chơi điện tử, đọc truyện tranh. Các bạn có thể đặt mục tiêu về bài kiểm tra, chia nhỏ mục tiêu và tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô giáo.  *– Trường hợp 2:* Một số bạn trong lớp vẫn không muốn vui chơi và làm việc nhóm cùng Kiên là chưa hoà đồng. Nếu là bạn cùng lớp với Kiên, chứng kiến nỗ lực vượt qua khó khăn của Kiên, em sẽ yêu quý và tôn trọng Kiên. | 1. HS lắng nghe hướng dẫn của GV và nhận nhiệm vụ.  2. HS trả lời câu hỏi khi tham gia tương tác với GV; nêu thêm một số trường hợp tương tự trong thực tế và bày tỏ thái độ với từng trường hợp.  3. HS lắng nghe GV nhận xét và kết luận, chuyển ý. |
| ***Luyện tập 3. Xử lí tình huống*** | |
| 1. GV hướng dẫn HS chia nhóm, thảo luận nhóm về cách xử lí tình huống, phân công vai diễn và diễn lại tình huống trước lớp. Tuỳ năng lực của HS, GV yêu cầu thời gian thảo luận và phân vai diễn cho hợp lí. GV lưu ý HS trao đổi, giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ, tất cả thành viên đều tham gia (có thể bổ sung các nhân vật khác khi sắm vai) và tìm nhiều cách để giải quyết tình huống sắm vai  2. GV mời HS nêu tình huống trước lớp và phân tích trước khi thảo luận.  \* *Tình huống 1:* Tin nghĩ mãi nhưng vẫn chưa hoàn thành bài luyện tập mà cô hướng dẫn.  *Nếu là Tin, em sẽ làm gì?*  \* *Tình huống 2:* Bố mẹ phải đi công tác xa nhà một tháng nên Cốm sang ở với ông bà.  *– Theo em, Cốm sẽ gặp những khó khăn gì?*  *– Nếu là Cốm, em sẽ vượt qua những khó khăn đó như thế nào?*  \* Tình huống 3: Bin bị ốm nên phải nghỉ học nhiều ngày. Khi đi học lại, Bin cảm thấy khó khăn vì không theo kịp bài trên lớp.  *Nếu là Bin, em sẽ làm gì?*  Trong quá trình HS thảo luận nhóm và sắm vai xử lí tình huống, GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần thiết.  3. GV mời từng nhóm lên diễn và các nhóm còn lại nhận xét.  4. GV nhận xét và động viên HS, nhắc nhở HS nỗ lực khắc phục khó khăn trong học tập và cuộc sống. GV lưu ý việc sử dụng phi ngôn ngữ của HS khi các em sắm vai. | 1. HS đọc tình huống, lắng nghe GV hướng dẫn, tạo nhóm và nhận tình huống.  2. HS thảo luận nhóm, phân công vai diễn, cách xử lí tình huống, sắm vai thử trong nhóm.  \* *Cách xử lí mong đợi:*  – *Tình huống 1:* Tin nên chia nhỏ bài luyện tập để hoàn thành từng bước. Nếu khó quá sẽ nhờ sự trợ giúp từ bạn bè và thầy cô.  – *Tình huống 2:* Cốm sẽ không được gặp bố mẹ trong một tháng, phải thay đổi điều kiện sinh hoạt thường ngày. Cốm sẽ tập thích nghi với điều kiện sinh hoạt khi ở cùng với ông bà.  – *Tình huống 3:* Tin sẽ xác định những bài học mình không theo kịp và nhờ sự hỗ trợ từ bạn bè, thầy cô.  3. Nhóm HS diễn trước lớp. Các nhóm khác nhận xét và góp ý lẫn nhau.  4. HS lắng nghe GV kết luận. |
| **Tóm tắt ghi nhớ kết thúc tiết 2** | |
| – GV kết luận: Đồng tình với lời nói, việc làm thể hiện biết vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống; không đồng tình với lời nói, việc làm thể hiện không biết vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống  – Dặn dò cho tiết học tiếp theo: Sưu tầm hình ảnh và đóng góp của các tấm gương vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống | – HS lắng nghe và có thể đặt câu hỏi thắc mắc, nếu có.  – HS chuẩn bị cho tiết học tiếp theo. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**